

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Điều chỉnh Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Hóa do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu được ban hành theo quyết định số 247/QĐ-CKDK-TV1 ngày 03/12/2021

Căn cứ:

- Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 12 nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 điều 1 nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Thông tư 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015;
- Quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30/03/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;



- Quyết định số 97/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 15/10/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 326/QĐ-ĐTKDV ngày 02/12/2021 về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa;
- Quyết định số 247/QĐ-CKDK-TV1 ngày 03/12/2021 về việc Ban hành quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Hóa do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hóa số 281/SCIC-PSI ngày 27/07/2020 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí và các phụ lục;
- Các văn bản khác có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Điều chỉnh mục 7 Điều 2 Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Hóa do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu như sau:

“Hội đồng chào bán cạnh tranh là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần bao gồm: đại diện SCIC; đại diện Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa (nếu có), đại diện PSI. Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh là người đại diện của SCIC, thay mặt Hội đồng chào bán cạnh tranh ký các văn bản thuộc thẩm quyền.”

Điều 2: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Hóa do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sở hữu” đã được điều chỉnh.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4: Thành viên Hội đồng chào bán cạnh tranh, các cá nhân, tổ chức tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Hóa và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- SCIC;
- Lưu: VT,TV1;

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CẠNH TRANH
CTCP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



NGUYỄN XUÂN HƯNG

**QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH THEO LÔ CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP THANH HÓA DO
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC SỞ HỮU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~261~~ ²⁶¹ ~~80-CP/Đ~~ ^{TV} Ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Công
ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức chào bán cạnh tranh để chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa được thực hiện tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

1. *Chào bán cạnh tranh theo lô* là là phương thức chào bán cạnh tranh về giá để tiếp tục thực hiện chuyển nhượng phần vốn nhà nước hoặc phần vốn của doanh nghiệp nhà nước góp tại công ty cổ phần (sau khi đã bán đấu giá công khai cả lô không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết). Số lượng cổ phần chào bán cạnh tranh được xác định theo một lô, nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh phải đăng ký và đặt mua toàn bộ số cổ phần của lô đó. Các cụm từ “chào bán cạnh tranh” trong Quy chế này được hiểu là “chào bán cạnh tranh cả lô”.
2. *Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.
3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (Sau đây gọi tắt là SCIC).
4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng* là Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa.

5. *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* là Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI).
6. *Tổ chức tư vấn* là Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI).
7. *Hội đồng chào bán cạnh tranh* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần bao gồm: đại diện SCIC; đại diện Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa (nếu có), đại diện PSI. Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh là người đại diện của SCIC, thay mặt Hội đồng chào bán cạnh tranh ký các văn bản thuộc thẩm quyền.
8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
9. *Giá khởi điểm lô cổ phần*: là mức giá ban đầu của lô cổ phần được chào bán do SCIC quyết định.
10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.
11. *Giá chào bán cạnh tranh* là mức giá đặt mua cho cả lô cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.
12. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền lô cổ phần, bằng 10% giá trị lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản.
13. *Cổ phần không bán hết của cuộc chào bán cạnh tranh* bao gồm:
 - a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh trong cuộc chào bán cạnh tranh nhưng từ chối mua;
 - b) Số lượng cổ phần bán không thành công do nhà đầu tư vi phạm quy chế chào bán cạnh tranh và không được mua cổ phần.
14. *Các trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công* bao gồm:
 - a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;
 - b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc chào bán cạnh tranh hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;
 - d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

- đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế chào bán cạnh tranh;
- e) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.
15. Ngày kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức chào bán cạnh tranh và xác định được kết quả chào bán cạnh tranh.
16. Ngày kết thúc việc bán lô cổ phần là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng kí mua lô cổ phần theo quy chế này, nhà đầu tư có nghĩa vụ:

1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa, bao gồm không giới hạn bởi Điều lệ doanh nghiệp, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
2. Cam kết không thuộc đối tượng bị hạn chế tham gia mua cổ phần theo quy chế và đảm bảo đăng kí mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
3. Cam kết mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được nhận ủy quyền duy nhất một cá nhân/ tổ chức khác khi đăng kí và tham dự chào bán cạnh tranh. Cam kết này không áp dụng đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán bao gồm công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam.
4. Cam kết chấp thuận toàn bộ nội dung của quy chế này và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến chào bán cạnh tranh phần vốn cần chuyển nhượng cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh;
2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ chào bán cạnh tranh với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh đã lựa chọn;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh và tham gia kiểm tra, giám sát việc chào bán cạnh tranh lô cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;
4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến chào bán cạnh tranh lô cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyên nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành chào bán cạnh tranh theo Quy chế này. Trường hợp SCIC ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và SCIC cung cấp;
5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyên nhượng và cuộc chào bán cạnh tranh theo các quy định tại Quy chế này;
6. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này;
7. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh;
8. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyên nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần);
9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
10. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Quy chế này;
11. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký, công bố kết quả chào bán cạnh tranh;
12. Quyết định và thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 21 Quy chế này;
13. Tổng hợp, báo cáo kết quả chào bán cạnh tranh gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;
14. Ký hợp đồng chuyên nhượng cổ phần (theo Mẫu số 07); Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng chào bán cạnh tranh

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này;
2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;
3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;
4. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Quy chế này.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc chào bán cạnh tranh do SCIC cung cấp theo quy định;
2. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh;
3. Quyết định thành lập Hội đồng chào bán cạnh tranh, ban hành và công bố Quy chế chào bán cạnh tranh;
4. Thông báo với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh và công bố thông tin liên quan đến phiên chào bán cạnh tranh theo Quy chế này;
5. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc chào bán cạnh tranh mà SCIC đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của SCIC cung cấp;
6. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cạnh tranh thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh;
7. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi chào bán cạnh tranh và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức chào bán cạnh tranh về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần/đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức chào bán cạnh tranh;
8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
9. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định;

10. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này;
11. Lập danh sách nhà đầu tư được nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này gửi SCIC trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.
12. Phối hợp với SCIC công bố kết quả chào bán cạnh tranh;
13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho SCIC trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần của nhà đầu tư;
14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến chào bán cạnh tranh.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định;
2. Gửi Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua lô cổ phần cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh theo mẫu tại Mẫu số 01 kèm theo Quy chế này;
3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần và các quy định tại pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và pháp luật khác có liên quan;
4. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị lô cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định);
5. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định;
6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;
7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phần trúng chào bán cạnh tranh;
8. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 8. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:
 - a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi SCIC và doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng đặt trụ sở chính (**Báo Đầu tư, Báo Hà Nội mới, Báo Thanh Hóa**);

- b) Website: của SCIC, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn;
2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh chủ trì, phối hợp với SCIC công bố thông tin về hồ sơ chào bán cạnh tranh đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh, cụ thể:
- a) Nội dung công bố thông tin
- Quyết định của cấp có thẩm quyền về phê duyệt phương án cơ cấu lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ /Quyết định của cấp có thẩm quyền về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển nhượng (nếu không phải là văn bản mật);
 - Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;
 - Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;
 - Tài liệu chứng minh SCIC là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
 - Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần;
 - Các tài liệu khác (nếu có).
- b) Địa điểm công bố thông tin
- Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí
+ Địa chỉ Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội;
+ Website: psi.vn
 - SCIC
+ Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Chamvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội;
+ Website: scic.vn
 - Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng: Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa
+ Địa chỉ: Lô B, Khu Công nghiệp Lễ Môn, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá;
+ Website: tiidc.com.vn
 - Địa chỉ và tên website Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

- + Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- + Website: psi.vn

Điều 9. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan

Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước
 - a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;
 - c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:
 - a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại tổ chức được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;
 - b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
 - c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.
3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án chào bán cạnh tranh

1. Số lượng cổ phần chào bán: 1.143.633 cổ phần tương đương 01 (một) lô cổ phần

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
3. Giá khởi điểm 01 lô cổ phần: 37.739.889.000 đồng/lô cổ phần (Ba mươi bảy tỷ bảy trăm ba mươi chín triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng một lô cổ phần)
4. Bước giá: 1.000.000 đồng/lô cổ phần (Một triệu đồng một lô cổ phần)
5. Tổng số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: 0 cổ phần;

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh
Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.
2. Nộp tiền đặt cọc
 - Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế chào bán cạnh tranh bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của SCIC theo thông tin chi tiết dưới đây trước **16h00 ngày 14/12/2021**;
Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản : 9999.9999.9996 tại Ngân hàng Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua 1.143.633 cổ phần của SCIC tại CTCP Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hóa".
 - Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia chào bán cạnh tranh và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hoặc bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.
3. Nộp đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh
Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:
 - a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu (Mẫu số 03) kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;
- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký).

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: Từ **08h00 ngày 04/12/2021** đến **16h00 ngày 14/12/2021**;

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc:

Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tài khoản nhận tiền đặt cọc:

- Tên tài khoản : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

- Số Tài khoản : 9999.9999.9996 tại Ngân hàng Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua 1.143.633 cổ phần của SCIC tại CTCP Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hóa".
- c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo mẫu Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này.
5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh gửi Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá chào bán cạnh tranh và ký Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ là:
 - a) Phiếu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá cho cả lô cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
 - b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:
 - Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh: **Chậm nhất 09h00 ngày 24/12/2021**
 - Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh ký nhận với nhà đầu tư.
2. Trường hợp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh mới. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ coi như không còn giá trị.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh

1. Địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí - Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội;
2. Thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh: **10h00 ngày 24/12/2021;**
3. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư trước **09h00 ngày 24/12/2021.**

Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức chào bán cạnh tranh

1. Trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh sẽ kiểm tra và xác định rõ:
 - a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh;
 - b) Số lượng phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;
2. Cuộc chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc chào bán cạnh tranh. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức chào bán cạnh tranh. Trường hợp chào bán cạnh tranh không đủ điều kiện tổ chức thì Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh báo cáo kết quả về SCIC để xem xét quyết định xử lý tiếp theo quy định.

Điều 15. Thực hiện chào bán cạnh tranh

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, đại diện Hội đồng chào bán cạnh tranh hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:
 - a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và lô cổ phần đăng ký mua;
 - b) Số phiếu tham dự chào bán cạnh tranh nhận được;

- c) Trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh và nguyên tắc xác định kết quả chào bán cạnh tranh;
- d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

Đến thời điểm chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh nhập thông tin trên phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư vào hệ thống chào bán cạnh tranh;

3. Xác định kết quả chào bán

Kết quả chào bán cạnh tranh được xác định theo quy định tại tiết d điểm 3 khoản 13; tiết d điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, gạch đầu dòng thứ 3 điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP như sau:

- Giá chào bán cạnh tranh hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã công bố và đảm bảo theo quy định tại Điều 10 và Điều 12 Quy chế này. Giá trúng chào bán cạnh tranh được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.
- Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau thì ngay trong ngày tổ chức chào bán cạnh tranh, SCIC phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông báo thời gian, địa điểm cụ thể tổ chức bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư này. Nhà đầu tư có trách nhiệm đến nhận Phiếu đặt mua lô cổ phần theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Quy chế này. Phiếu đặt mua lô cổ phần (theo Mẫu số 6 Quy chế này) do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo nơi cấp phiếu và nhà đầu tư có trách nhiệm điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin và nộp phiếu kín theo quy định dưới sự giám sát của Hội đồng chào bán cạnh tranh.

Trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên chào bán cạnh tranh theo lô, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh phối hợp với SCIC triển khai việc thực hiện bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá mà các nhà đầu tư đã đặt mua cao nhất bằng nhau và tuân theo bước giá quy định tại quy chế chào bán cạnh tranh. Ngay sau khi các nhà đầu tư bỏ phiếu kín, Hội đồng chào bán cạnh tranh xác định nhà đầu tư có mức giá đặt

mua hợp lệ cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần.

- Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín, có từ hai nhà đầu tư trở lên tiếp tục trả giá hợp lệ cao nhất bằng nhau, Hội đồng chào bán cạnh tranh tổ chức cho các nhà đầu tư này bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh. Các phiếu bốc thăm được đặt trong một thùng phiếu trong suốt và phải được các nhà đầu tư kiểm tra số lượng và nội dung phiếu trước khi gấp lại và bỏ vào thùng phiếu.
- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc chào bán cạnh tranh không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

4. Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh

Ngay sau khi kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh, căn cứ kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh; các thành viên trong Hội đồng chào bán cạnh tranh đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

Điều 16. Xác định giá thanh toán lô cổ phần

1. Giá thanh toán là giá trúng chào bán cạnh tranh của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.
2. SCIC phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 17. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư

1. Tổ chức chào bán cạnh tranh công bố kết quả chào bán cạnh tranh lô cổ phần cho nhà đầu tư vào ngày **24/12/2021** tại địa điểm chào bán cạnh tranh và trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh và SCIC.
2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm thông báo kết quả chào bán cạnh tranh đến từng nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả hoặc Phiếu đặt mua lô cổ phần (trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau)

tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh trong vòng hai (02 ngày) làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán cạnh tranh do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phần trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh lô cổ phần, **từ ngày 24/12/2021 đến ngày 31/12/2021**. Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.
2. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phần
 - a) Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả chào bán cạnh tranh (không bao gồm phí chuyển khoản) trừ Tiền đặt cọc.
 - b) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của SCIC theo thông tin chi tiết dưới đây:
 Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 Số tài khoản: 999 999 999 996
 Ngân hàng: TMCP Bru điện Liên Việt - Hội sở chính
 Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền thanh toán mua 1.143.633 cổ phần của SCIC tại CTCP Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hóa".

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:
 - a) Không nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín;
 - b) Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không đúng quy định tại Điều 10 và khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;
 - c) Không ghi giá (hoặc không xác định được giá đặt mua) hoặc/và không ghi khối lượng (hoặc không xác định được khối lượng) trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

đ) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phần.

2. Hội đồng chào bán cạnh tranh có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc chào bán cạnh tranh không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc chào bán cạnh tranh không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông báo kết quả cho SCIC để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:

a) Nhà đầu tư đã tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.

b) Cuộc chào bán cạnh tranh bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 5 Điều 11 Quy chế này.

d) Cuộc chào bán cạnh tranh không đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia chào bán cạnh tranh.

đ) Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng chào bán cạnh tranh.

Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 5 Điều 11 Quy chế này (nếu có) và Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh kèm theo công văn đề xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức

nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng).

2. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, SCIC có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh.
3. Đối với các nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua lô cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư lớn hơn hoặc bằng tiền thanh toán mua cổ phần trúng chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải có văn bản gửi SCIC trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

Điều 22. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc chào bán cạnh tranh. Hội đồng chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc chào bán cạnh tranh kết thúc.
2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán cạnh tranh, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do SCIC đã cung cấp./.

Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh

(Ký, họ và tên, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nguyễn Xuân Hồng

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2021

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA LÔ CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Tên tổ chức, cá nhân tham gia

Quốc tịch:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu

/Số ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có):

Số CMND

/CCCD/Hộ chiếu

Số tài khoản ngân hàng:

Chủ tài khoản:

Mở tại:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đã đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ chào bán cạnh tranh lô cổ phần của

Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Các thông tin của Tôi/Chúng tôi cung cấp nêu trên là hoàn toàn chính xác và trung thực.
- Tôi/Chúng tôi đã đọc và hiểu đầy đủ, rõ ràng nội dung các thông tin về Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hóa, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Bản Công bố thông tin, Điều lệ Công ty, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh,... và các nội dung thông tin khác liên quan Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hóa cũng như Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần. Tôi/Chúng tôi đồng ý với toàn bộ các nội dung của Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hóa do SCIC sở hữu và tự nguyện tham dự chào bán cạnh tranh do Quý công ty tổ chức.
- Tôi/Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần và kết quả chào bán cạnh tranh lô cổ phần do Quý công ty công bố và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả chào bán cạnh tranh: Nhận trực tiếp tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh.

**Xác nhận của tổ chức cung ứng dịch
vụ thanh toán**

(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

*Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ
chức)*

Mẫu số 02

**PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20....

Mã số: (Do Hội đồng chào bán cạnh tranh cấp)

PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH**Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí**

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/ Hộ chiếu.....Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại

Số lượng cổ phần của lô cổ phần: 1.143.633 cổ phần

Giá khởi điểm 01 lô cổ phần: 37.739.889.000 đồng/lô cổ phần (Ba mươi bảy tỷ bảy trăm ba mươi chín triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng một lô cổ phần)

Ngày tổ chức chào bán cạnh tranh: **24/12/2021**

Số tiền đặt cọc đã nộp:.....

(*Bằng chữ:.....*)

Ngày thanh toán:

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa, tôi/chúng tôi đồng ý tham dự chào bán cạnh tranh mua lô cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:	Mức giá đặt mua <u>LÔ</u> cổ phần (đơn vị: đồng/lô cổ phần)	
	Bằng số	Bằng chữ

--	--	--

Tên cá nhân, Tên tổ chức tham gia chào bán cạnh tranh

Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Handwritten mark

Mẫu số 03

GIẤY ỦY QUYỀN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/ Hộ chiếu Ngày cấp Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: Fax:.....

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):

.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp chào bán cạnh tranh lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí được tổ chức vào ngày **24/12/2021**, nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu Ngày cấp Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự chào bán cạnh tranh lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh).
2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên chào bán cạnh tranh.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa, không được ủy

quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền

(Ký, họ tên)

Người ủy quyền

(Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức))

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ
THẨM QUYỀN**

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

av

Mẫu số 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: Fax:.....

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa với lý do:.....

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên cá nhân, tổ chức tham gia

chào bán cạnh tranh

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 05

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKKD:Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Số tài khoản: Mở tại.....

Ngày, tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh lô cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí;

Và đã đặt cọc số tiền: (Viết bằng chữ.....);

tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, lý do:

- Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)
- Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật

Cá nhân/Tổ chức tham gia chào bán cạnh tranh

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Phần dành cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN vào lúc giờ.....ngày

**Đại diện Tổ chức thực hiện chào bán
cạnh tranh**

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06**PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20....

PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN

(Xác định nhà đầu tư đặt giá mua cao nhất duy nhất trong trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau)

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại

Ngày tổ chức bỏ phiếu kín.....(Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh điền sẵn thông tin)

Giá khởi điểm 01 lô cổ phần: 37.739.889.000 đồng/lô cổ phần (Ba mươi bảy tỷ bảy trăm ba mươi chín triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng một lô cổ phần)

Số lượng cổ phần của lô cổ phần: 1.143.633 cổ phần

Số tiền đặt cọc đã nộp: 3.773.988.900 đồng

(Bằng chữ: Ba tỷ bảy trăm bảy mươi ba triệu chín trăm tám mươi tám nghìn đồng)

Sau khi nghiên cứu Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa, tôi/chúng tôi đồng ý đặt mua lô cổ phần đã đăng ký với giá cho LÔ cổ phần như sau:

Mức giá đặt mua <u>LÔ</u> cổ phần	
(đơn vị: đồng/lô cổ phần)	
Bằng số	Bằng chữ

--	--

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐẶT MUA

(Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Handwritten mark

Mẫu số 07**MẪU HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập-Tự do-Hạnh phúc****HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KCN THANH HÓA**

Hôm nay ngày....tháng...năm ..., tại....., chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH
VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (viết tắt là “SCIC”)_là cổ đông của Công
ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa**

Địa chỉ : Số 117 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84) 024. 38240703 Fax: (84) 024. 62780136

Mã số thuế : 0101992921

Số tài khoản : 0011001703566 Tại Sở giao dịch Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Người đại diện :

Chức vụ :

(Theo Quyết định ủy quyền số....ngày.....của....)

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG:

- Địa chỉ:.....

- CMND/CC/HC (nếu là cá nhân) số..... do CA.....cấp ngày...

- Đại diện (nếu là pháp nhân):

- Chức vụ:

Theo giấy ủy quyền (nếu đại diện theo ủy quyền) số:.....

ngày...../...../..... của.....

(sau đây gọi tắt là "**Bên B**")

Hai bên tự nguyện, thoả thuận và cùng thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (dưới đây gọi tắt là "Hợp đồng") với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng, số lượng, giá chuyển nhượng và tổng giá trị chuyển nhượng :

Theo Hợp đồng này, SCIC đồng ý chuyển nhượng cho Bên B và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa với chi tiết như sau:

1.1. Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa

1.2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

1.3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

1.4. Số lượng: 1.143.633 cổ phần

(Bằng chữ: Một triệu một trăm bốn mươi ba nghìn sáu trăm ba mươi ba cổ phần

)

1.5. Giá chuyển nhượng:đồng/cổ phần.

(Bằng chữ:/cổ phần)

1.6. Tổng giá trị chuyển nhượng:

đồng.

(Bằng

chữ:

.....)

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán

Trường hợp 1: (Bên B mới đặt cọc mà chưa thanh toán hết tiền mua cổ phần):

2.1. Bên B có nghĩa vụ trả tiền cho SCIC "Tổng giá trị chuyển nhượng" cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này (Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC) là:..... đồng (Bằng chữ:đồng) bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản sau đây:

- Tên người thụ hưởng: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;

- Số Tài khoản:

- Địa chỉ:..... (Ngân hàng)

Số tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC được khấu trừ vào “Tổng giá trị chuyển nhượng” khi Bên B thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho SCIC.

2.2. Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả tiền cho SCIC như nêu tại Khoản 2.1 Điều này trước.....giờ, ngày....

Trường hợp 2: (Trường hợp Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC theo hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo.....số...ngày.... của Công ty cổ phần chứng khoán Dầu khí).

Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC “Tổng giá trị chuyển nhượng” cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này (Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC) là:..... đồng (Bằng chữ:đồng) vào ngày.....(Theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần/ Thông báo bán Thỏa thuận đã được SCIC công bố công khai và hướng dẫn tại Công văn/hoặc Thông báo.....số...ngày.... của Công ty cổ phần chứng khoán Dầu khí về nhà đầu tư trúng giá.....)

Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. SCIC có nghĩa vụ yêu cầu Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa thực hiện thủ tục sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B (ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC) để chuyển quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của SCIC

1. SCIC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa theo quy định của pháp luật cho Bên B;

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Cam kết và đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật;

2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

3. Yêu cầu SCIC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Thanh Hóa và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;

4. Phối hợp với SCIC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu SCIC yêu cầu);

5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng, hoà giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản khác

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được huỷ ngang nếu không xảy ra vi phạm.

2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này;

3. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, SCIC và Bên B mỗi bên giữ một (01) bản.

ĐẠI DIỆN SCIC

ĐẠI DIỆN BÊN B